

*T, ngày 11 tháng 9 năm 2020*

Số: 195/2020/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN  
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 165/2020/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 7 năm 2020, giữa:

**Nguyên đơn:** Chị Trịnh Thị C, sinh năm 1996

Đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Thôn Y, xã L, huyện T, Thành phố H

Hiện trú tại: Thôn G, xã T, huyện T, Thành phố H

**Bị đơn:** Anh Nguyễn Ngọc A, sinh năm 1993

Đăng ký hộ khẩu thường trú và trú tại: Thôn Y, xã L, huyện T, Thành phố H.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 9 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Trịnh Thị C và anh Nguyễn Ngọc A.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Trịnh Thị C và anh Nguyễn Ngọc A thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Chị Trịnh Thị C và anh Nguyễn Ngọc A có hai con chung là cháu Nguyễn Thị Quỳnh C, sinh ngày 05/11/2016 và cháu Nguyễn Thị Trà M, sinh ngày 15/11/2018. Ghi nhận sự thỏa thuận của chị Trịnh Thị C và anh Nguyễn Ngọc A như sau: Giao cháu Nguyễn Thị Quỳnh C và cháu Nguyễn Thị Trà M cho chị Trịnh Thị C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu Nguyễn Thị Quỳnh C và cháu Nguyễn Thị Trà M đủ 18 tuổi hoặc khi có thay đổi khác.

Tạm hoãn nghĩa vụ đóng góp phí tổn nuôi con chung của anh Nguyễn Ngọc A cho đến khi có đề nghị, thay đổi khác.

Quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn của anh Nguyễn Ngọc A được pháp luật bảo đảm.

- **Về tài sản chung:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Trịnh Thị C tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) được trừ vào 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2018/0012345 ngày 07 tháng 7 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thường Tín. Trả lại chị Trịnh Thị C 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện;
- UBND xã L;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Trung Hòa**

